

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC SƠN
TỈNH HOÀ BÌNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: 12/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 12/6/2020

V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN - TỈNH HOÀ BÌNH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa

- Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Văn Ổn;
2. Ông Bùi Văn Tấn.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa bà: Hoàng Thị Khánh Linh - Thư ký tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa bà Nguyễn Thị Phúc - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn.

Ngày 12 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn- tỉnh Hòa Bình. Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 22/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2020 về tranh chấp về hôn nhân và gia đình. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2020/QĐXX-ST ngày 14/5/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2020/QĐST-HNGĐ ngày 29/5/2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Bùi Thị H, sinh năm 1987. Địa chỉ: xóm Lục 2, xã Yên Nghiệp, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

- Bị đơn: anh Bùi Văn Th, sinh năm 1988. Địa chỉ: xóm Lục 2, xã Yên Nghiệp, huyện Lạc Sơn, Hòa Bình. Vắng mặt lần 02 không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Bùi Thị H trình bày:

Về tình cảm: chị và anh Bùi Văn Th kết hôn từ năm 2011 trên cơ sở tự nguyện, không ai ép buộc, đăng ký kết hôn tại UBND xã Yên Nghiệp và tổ chức kết hôn theo phong tục tập quán địa phương. Thời gian đầu chung sống, hai vợ chồng sống hòa thuận, yêu thương nhau, đến cuối năm 2013 thì hai vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, bất hòa, nguyên nhân là do anh Th không chịu khó làm ăn, chơi bời và nghiện ma túy, hai vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã xung đột khiến mâu thuẫn vợ chồng trở nên trầm trọng. Hai vợ chồng ly thân từ cuối năm 2018. Cho đến thời điểm này, chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Bùi Văn Th để chị ổn định cuộc sống.

Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân, chị H và anh Th có 01 con chung là cháu Bùi Châu A (con gái), sinh ngày 14/7/2012. Vợ chồng ly hôn chị H có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Châu A và chưa yêu cầu anh Th thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn.

Về tài sản chung, công nợ: Không có, không đề nghị tòa án giải quyết.

Ngoài ra chị H không có yêu cầu gì thêm.

Về phía bị đơn anh Bùi Văn Th: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã gửi các văn bản tố tụng: Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa nhưng không có kết quả, anh Th vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến về việc giải quyết vụ án gửi cho Tòa án.

**** Tại biên bản xác minh ngày ngày 29/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn chính quyền địa phương nơi cư trú của anh Bùi Văn Th và chị Bùi Thị H có nội dung:***

Anh Bùi Văn Th và chị Bùi Thị H kết hôn năm 2011 trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu và đăng ký kết hôn hợp pháp tại UBND xã Yên Nghiệp, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Đến cuối năm 2013 hai vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất hòa. Nguyên nhân là do hai vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã, xung đột khiến mâu thuẫn vợ chồng trở nên trầm trọng. Hai vợ chồng li thân từ cuối năm 2018, khả năng đoàn tụ là rất khó.

Về con chung: Trong quá trình chung sống, anh Th và chị H có 01 con chung là cháu Bùi Châu A, sinh ngày 14/07/2012. Kể từ khi ly thân đến nay, cháu Châu A được anh Th và bố mẹ anh Th trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục. Chị H thường xuyên qua lại thăm nom, chăm sóc cháu Châu A.

Về điều kiện nuôi con của anh Th và chị H:

- Xét về yếu tố nhân phẩm, đạo đức:
 - + Chị H luôn giữ gìn tư cách, phẩm chất đạo đức có lối sống trong sạch, lành mạnh. Trong mối quan hệ với hàng xóm, láng giềng tại nơi cư trú luôn vui vẻ, cởi mở, hòa đồng, luôn lắng nghe và tôn trọng ý kiến của mọi người.
 - + Anh Th là đối tượng nghiện ma túy, có lối sống không lành mạnh sẽ ảnh hưởng đến tâm lý, tính cách của con chung nếu giao con chung cho anh Th trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục.
- Xét đến yếu tố kinh tế để nuôi con: anh Th và chị H đều có công việc chính là làm ruộng. Ngoài ra khi chưa vào mùa vụ anh chị còn đi làm thuê để kiếm thêm thu nhập. Tuy có thu nhập nhưng anh Th lại dùng thu nhập đó vào việc mua ma túy sử dụng cho bản thân. Do đó, chị H đủ điều kiện kinh tế để nuôi con, anh Th không đủ điều kiện kinh tế để nuôi con.

- Về thời gian chăm sóc, nuôi dưỡng con: anh Th và chị H đang làm việc và sinh sống tại địa phương, thời gian làm việc không quá gò bó nên có đủ thời gian để dành cho việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về chỗ ở: anh Th và chị H có nhà cửa tại địa phương nên đủ điều kiện về chỗ ở để nuôi con.

Do đó, chị H đủ điều kiện về tư cách đạo đức, kinh tế, mức độ ổn định của nghề nghiệp, chỗ ở bảo đảm việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn. Anh Th mặc dù đủ điều kiện về chỗ ở, thời gian chăm sóc, nuôi dưỡng con nhưng không đủ điều kiện về đạo đức nhân phẩm và yếu tố kinh tế vì vậy anh Th không đủ điều kiện để nuôi con sau khi ly hôn.

****Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:***

Về tố tụng: Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình công nhận việc chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự của Thẩm phán, HĐXX và các đương sự từ khi thụ lý đến trước khi HĐXX nghị án.

Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: xác định mâu thuẫn giữa chị H và anh Th đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H.

- Về con chung: Đề nghị giao cháu Bùi Châu A cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H chưa yêu cầu anh Th thực hiện cấp dưỡng nuôi con chung nên đề nghị HĐXX chưa xem xét vấn đề cấp dưỡng nuôi con trong vụ án.

- Về tài sản chung, công nợ chung: chị H đề nghị tự thỏa thuận, không tranh chấp nên không đề cập giải quyết trong vụ án.

- Về án phí: chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa HĐXX nhận định:

1. Về tố tụng: Đây là vụ án Hôn nhân và Gia đình “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”. Bị đơn là anh Bùi Văn Th có hộ khẩu thường trú tại xóm Lục 2, xã Yên Nghiệp, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án tiến hành thông báo và tổng đạt đầy đủ các văn bản cho các bên đương sự theo quy định tại khoản 1 Điều 175 và khoản 1, 2 Điều 177 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định tại Điều 211 BLTTDS. Tiến hành hòa giải theo quy định tại Điều 205 BLTTDS để hai bên thỏa thuận với nhau việc giải quyết vụ án. Chị H và anh Th đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến

phiên tòa, đã được đảm bảo thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình trong quá trình giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật. Bị đơn là anh Bùi Văn Th đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do chính đáng. Căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt anh Th .

2 Về quan hệ hôn nhân: quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh Th được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống chị H và anh Th và không có hạnh phúc; do anh Th nghiện ma túy khiến vợ chồng thường xuyên cãi vã, xung đột vì thế cuộc sống gia đình thường xuyên bất hòa.

Từ những nhận định trên thấy mâu thuẫn giữa chị H và anh Th đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không thể đạt được nên HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H là phù hợp Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

3. Về con chung và cấp dưỡng: Vợ chồng có một con chung là cháu Bùi Châu A, sinh ngày 14/7/2012. Nguyên vọng của chị H được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và chị H chưa yêu cầu anh Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

Trong quá trình giải quyết vụ án cháu Bùi Châu A trình bày nguyện vọng muốn ở với chị H khi bố mẹ ly hôn. Theo kết quả xác minh tại địa phương thấy hiện tại anh Th và chị H đều có chỗ ở ổn định, công việc làm thêm để kiếm thêm thu nhập. Tuy có thu nhập nhưng anh Th lại dùng thu nhập đó vào việc mua ma túy sử dụng cho bản thân. Do đó, chị H đủ điều kiện nuôi con còn anh Th không đủ điều kiện để nuôi con. Hơn nữa, cháu Châu A là con gái lại đang còn nhỏ cần sự chăm sóc của người mẹ. Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi và sự phát triển về mọi mặt của con chung cần chấp nhận yêu cầu của chị H, giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 07/2020 trở đi cho đến khi cháu Châu A đủ 18 tuổi, hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác

Vấn đề cấp dưỡng nuôi con: chị H chưa đặt ra yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Căn cứ kết quả xác minh tại địa phương về điều kiện nuôi con của chị H; căn cứ các Điều 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 HĐXX thấy chưa cần thiết giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung trong vụ án. Việc cấp dưỡng nuôi con sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác khi có yêu cầu.

4. Về tài sản chung, công nợ chung: Chị H và anh Th không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí: chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

6. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời gian luật định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 51; Điều 56; Điều 58; Điều 81 , 82, 83, Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 147, 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Về hôn nhân: Chị Bùi Thị H được ly hôn với anh Bùi Văn Th.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Bùi Châu A, sinh ngày 14/7/2012 cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục kể từ tháng 7/2020 cho đến khi cháu Châu A đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh Th chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về tài sản chung, công nợ chung: Chị H không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: chị Bùi Thị H phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0002923 ngày 13/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn. Chị Bùi Thị H đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai. Nguyên đơn có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị đơn vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án, hoặc ngày niêm yết bản sao bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lạc Sơn;
- CCTHA huyện Lạc Sơn;
- UBND xã Yên Nghiệp;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Hoa

